PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 3

Chủ điểm Mái nhà yêu thương · Bài 23–24 (SGK tr. 104–110)

Tuần 13



Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Chú mèo Mướp

Mướp là chú mèo nhà Lan. Bộ lông chú vằn vện như lá chuối khô, đôi mắt tròn xoe, sáng như hai ngọn đèn nhỏ. Ban ngày, Mướp nằm cuộn tròn trên bậc cửa sưởi nắng. Đêm đến, chú rón rén đi tuần quanh bếp, lũ chuột chẳng dám ló mặt. Mỗi khi Lan đi học về, Mướp chạy ra cọ đầu vào chân cô chủ, kêu "meo meo" như chào. Lan coi Mướp như một người bạn nhỏ trong nhà.

1. Bộ lông của Mướp được so sánh với gì?

Ⓐ Lá chuối khô Ⓑ Đám mây xám Ⓒ Hòn than đen

2. Đêm đến, Mướp làm gì?

Ⓐ Ngủ trên bậc cửa Ⓑ Đi tuần quanh bếp Ⓒ Chơi với Lan

3. Khi Lan đi học về, Mướp làm gì?

Ⓐ Nằm sưởi nắng ở bậc cửa Ⓑ Rón rén đi tuần quanh bếp Ⓒ Cọ đầu vào chân Lan

4. Lan coi Mướp như ai?

.....

Bài 2: Chính tả: điền r, d hoặc gi

hàng ☐ào ☐a đình ☐ưa hấu ☐ổ rá

cái ☐ường cây ☐ừa ☐au cải ☐ó thổi

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (ươn hay ương?)

1. khu … rau Ⓐ vườn Ⓑ vường **2.** … mù buổi sáng Ⓐ sươn Ⓑ sương

3. cánh chim bay … Ⓐ lượn Ⓑ lượng

Bài 4: Luyện từ và câu: xếp các từ trong khung vào nhóm

con mèo · tủ lạnh · con chó · quạt điện · giường · con gà

1. Vật nuôi trong nhà:

.....

2. Đồ đạc trong nhà:

.....

Bài 5: Luyện từ và câu: viết hai sự vật được so sánh với nhau trong mỗi câu

1. Mặt trăng tròn như cái đĩa bạc. → ..... và .....

2. Đôi mắt mèo sáng như hai ngọn đèn. → ..... và .....

3. Chiếc lá bàng to như cái quạt nan. → ..... và .....

Bài 6: Viết đoạn văn tả đồ vật

Viết đoạn văn (4–5 câu) tả một đồ vật em yêu thích.

Đồ vật gì? Các bộ phận có hình dáng, màu sắc ra sao? Nó giúp gì cho em? Em nghĩ gì về nó?

.....

.....

.....

.....

.....

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 13

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. A (Lá chuối khô)

2. B (Đi tuần quanh bếp)

3. C (Cọ đầu vào chân Lan)

4. Như một người bạn nhỏ trong nhà.

Bài 2: Chính tả: điền r, d hoặc gi

hàng **r**ào **gi**a đình **d**ưa hấu **r**ổ rá cái **gi**ường cây **d**ừa **r**au cải **gi**ó thổi

Bài 3: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (ươn hay ương?)

1. **A** (vườn) 2. **B** (sương) 3. **A** (lượn)

Bài 4: Luyện từ và câu: xếp các từ trong khung vào nhóm

1. Vật nuôi trong nhà: **con mèo, con chó, con gà**

2. Đồ đạc trong nhà: **tủ lạnh, quạt điện, giường**

Bài 5: Luyện từ và câu: viết hai sự vật được so sánh với nhau trong mỗi câu

1. Mặt trăng tròn như cái đĩa bạc. → **mặt trăng** và **cái đĩa bạc**

2. Đôi mắt mèo sáng như hai ngọn đèn. → **đôi mắt mèo** và **hai ngọn đèn**

3. Chiếc lá bàng to như cái quạt nan. → **chiếc lá bàng** và **cái quạt nan**

Bài 6: Viết đoạn văn tả đồ vật

Gợi ý (chiếc cặp): Chiếc cặp của em do mẹ mua đầu năm học. Cặp màu xanh dương, to như một quyển sách lớn. Nắp cặp có hình chú gấu đang cười. Bên trong có ba ngăn để sách, vở và hộp bút. Em giữ cặp cẩn thận vì nó như người bạn theo em đến trường.

onthi.app
Ôn Thi · học như chơi · in miễn phí, có đáp án